TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 29/12/2023
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Thường
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Đức Cường
2. Ông Nguyễn Thanh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Lan – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Kim Duyên - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 222/2023/TLST-HNGĐ, ngày 13/11/2023, về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2023/QĐXX-ST ngày 27/11/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Phương Th, sinh năm 2003
Địa chỉ: Khu V, xã H, huyện Đ, tỉnh P
- *Bị đơn:* Anh Trần Quyết Ch, sinh năm 1999
Địa chỉ: Khu V, xã H, huyện Đ, tỉnh P

Chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Ch vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn là chị Trần Thị Phương Th trình bày:

Chị và anh Trần Quyết Ch kết hôn tháng 01 năm 2022 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Đ, tỉnh P. Sau khi kết hôn chị về chung sống cùng gia đình anh Ch. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, do anh Ch chơi bời, không chịu khó làm ăn. Từ tháng 10/2023 chị đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ tại xã Y ở, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng trầm trọng, không thể đoàn tụ được, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ch.

- Về con chung: Chị và anh Ch có 01 con chung là Trần Minh Q, sinh ngày 23/7/2022, cháu đang ở với chị. Sau khi ly hôn chị Th xin được nuôi con và không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, vay nợ chung, công sức đóng góp: Chị và anh Ch không có.

Trong quá trình giải quyết, bị đơn là anh Trần Quyết Ch đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có mặt. Quá trình làm việc với mẹ đẻ anh Ch là bà Phan Thị Ph và xác minh tại Ủy ban nhân dân xã H đều thể hiện: Chị Th và anh Ch đăng ký kết hôn tại UBND xã H ngày 12/01/2022. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Ch không có công ăn việc làm. Từ tháng 10/2023 chị Th đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ tại xã Y ở, vợ chồng sống ly thân không quan tâm đến nhau. Các văn bản tố tụng của Tòa án gửi, anh Ch đều nhận nhưng đều vắng mặt.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng phát biểu: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị Phương Th và anh Trần Quyết Ch.

- Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Phương Th tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Minh Q, sinh ngày 23/7/2022, anh Trần Quyết Ch không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị Thảo.

- Về tài sản chung, vay nợ chung, công sức đóng góp: Chị Th xác định không có nên không phải giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Th phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn là chị Trần Thị Phương Th cư trú tại xã H, huyện Đ, tỉnh P khởi kiện yêu cầu ly hôn và giải quyết nuôi con chung của vợ chồng với bị đơn là anh Trần Quyết Ch cư trú cùng địa chỉ, nên đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Ch đã được Tòa án triệu tập phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng không có mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án theo quy định.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Phương Th và anh Trần Quyết Ch kết hôn năm 2022 trên cơ sở hai bên đều hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh P, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng

quan điểm sống với nhau. Từ tháng 10/2023 đến nay vợ chồng đã sống ly thân không quan tâm đến nhau nữa. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Th và anh Ch đã căng thẳng, trầm trọng kéo dài, mục đích xây dựng một gia đình hạnh phúc, bền vững không đạt được. Do vậy việc chị Th xin ly hôn anh Ch là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

[2.2]. Về con chung: Chị Th và anh Ch có 01 con chung là Trần Minh Q, sinh ngày 23/7/2022. Cháu Q đang ở với chị Th và chưa đủ 36 tháng tuổi. Do vậy sau khi ly hôn sẽ giao cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng cháu. Việc chị Th không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[2.3]. Về tài sản chung, vay nợ chung, công sức đóng góp: Chị Th xác nhận không có nên không phải giải quyết.

[3]. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Th phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị Phương Th và anh Trần Quyết Ch.

2. Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Phương Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Minh Q, sinh ngày 23/7/2022, kể từ tháng 12/2023 cho đến khi thành niên. Anh Ch không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị Th. Anh Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung, công sức đóng góp: Không phải giải quyết.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị Phương Th phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền chị Th phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số: 0002076 ngày 13/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng. Chị Th đã nộp đủ án phí.

Chị Trần Thị Phương Th và anh Trần Quyết Ch có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- UBND xã Hùng Long;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Vũ Thường